|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH KON TUMSỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-STNMT | *Kon Tum, ngày tháng năm 2020* |

**Dự thảo**

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề xuất ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

Căn cứ quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp Luật năm 2015, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Quyết định ban hành: *“Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum”*[[1]](#footnote-1).

Nay, Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định trên với một số nội dung cơ bản như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Trên cơ sở quy định tại Nghị định số 102/2008/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ về việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường và Thông tư số 07/2009/TT-BTNMT ngày 10 tháng 7 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 102/2008/NĐ-CP ngày 15/9/2008 của Chính phủ, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2011 v/v ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Vào ngày 14 tháng 6 năm 2017 Chính phủ ban hành Nghị định số 73/2017/NĐ-CP về thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường, thay thế Nghị định số 102/2008/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ. Đồng thời, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng, để thay thế Thông tư số 07/2009/TT-BTNMT ngày 10 tháng 7 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Do đó, Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Uỷ ban nhân dân tỉnh không còn phù hợp.

Trên cơ sở đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Uỷ ban hanh dân tỉnh ban hành Quyết định về Quy chế thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum, để thay thế Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Uỷ ban nhân dân tỉnh.

**II. QUÁ TRÌNH SOẠN THẢO QUYẾT ĐỊNH**

Dự thảo Quyết định đã được gửi đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan. Hết thời hạn lấy ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến tham gia để chỉnh lý dự thảo *(Có bản giải trình, tiếp thu ý kiến kèm theo).*

**III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

**1. Bố cục của dự thảo Quyết định**

Dự thảo quyết định gồm 3 Điều *“Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Điều 2. Quy định hiệu lực thi hành và văn bản bị thay thế; Điều 3. Tổ chức thực hiện”* và kèm theo *“Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum”* gồm: 07 Chương và 29 Điều, cụ thể:

- Chương I, Những quy định chung (5 Điều) gồm:

*“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; Điều 2. Thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum; Điều 3. Nguyên tắc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 4. Sự tham gia của các tổ chức, cá nhân; Điều 5. Kinh phí thu thập, xử lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường”*.

- Chương II, Thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (5 Điều) gồm:

*“Điều 6. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 7. Lập, phê duyệt kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 8. Thực hiện kế hoạch thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 9. Kiểm tra, đánh giá, xử lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 10. Giao nộp, tiếp nhận thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường”.*

Chương III, Tổ chức quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (4 Điều) gồm:

*“Điều 11. Bảo quản, lưu trữ và tu bổ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 12. Xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 13. Vận hành, cập nhật cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 14. Bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin”.*

Chương IV, Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (6 Điều) gồm:

*“Điều 15. Công bố danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 16. Hình thức khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 17. Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu qua trang thông tin hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu; Điều 18. Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu qua văn bản, phiếu yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu; Điều 19. Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu bằng hình thức hợp đồng; Điều 20. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường”*.

Chương V, Kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên môi trường điện tử (5 Điều) gồm:

*“Điều 21. Nguyên tắc kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường giữa các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh; Điều 22. Kết nối, tích hợp thông tin, số liệu quan trắc tài nguyên và môi trường trên môi trường điện tử; Điều 23. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 24. Bảo vệ quyền sở hữu thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; Điều 25. Báo cáo về công tác thu thập, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường”*.

Chương VI, Thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm (2 Điều) gồm:

*“Điều 26. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; Điều 27. Xử lý vi phạm”*.

Chương VII, Tổ chức thực hiện (2 Điều) gồm:

*“Điều 28. Xử lý thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường đã được điều tra, thu thập trước ngày Nghị định số 73/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành; Điều 29. Trách nhiệm thực hiện”*.

**2. Nội dung cơ bản**

Nội dung chủ yếu của dự thảo Quyết định: quy định việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về đất đai, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, môi trường, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, đo đạc và bản đồ, viễn thám; cơ chế phối hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường; trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

*(có dự thảo Quyết định và các văn bản có liên quan kèm theo).*

**IV. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN:** không có.

Trên đây là nội dung cơ bản của Quyết định ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Sở Tài nguyên và Môi trường xin kính trình UBND tỉnh xem xét, thông qua tại phiên họp thường kỳ tháng … năm 2020 của UBND tỉnh./.

*(Xin gửi kèm theo:*

*1. Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum;*

*2. Báo cáo kết quả chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp*).

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Ban Giám đốc Sở;  - Sở Tư pháp (để biết);  - Lưu: VT, TTCNTT, TTr, VP. | **GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Văn Lộc** |

1. Công văn số 3390/UBND-NNTN ngày 09/9/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về việc chủ trương xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. [↑](#footnote-ref-1)